TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST- HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 30 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lương Ngọc Dũng

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 176/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 3640/2018/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị LA, sinh năm 1999; nơi cư trú: Xã AS, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1974, bà Vũ Thị V, sinh năm 1975; cùng cư trú tại: Xã AS, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1963, bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; nơi cư trú: ĐKHKTT tại: Thôn P, xã QT, huyện TN, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: USA; đều vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T bà T: Chị Trần Thị N, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn P, xã QT, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Nguyễn Văn Q và bà Vũ Thị V là bố mẹ đẻ của Chị Nguyễn Thị LA, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1999. Năm 2013, ông Q bà V đã đồng ý cho Ông Trần

Văn T, sinh năm 1963, bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; nơi cư trú: ĐKHKTT tại: Thôn P, xã QT, huyện TN, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: USA nhận Chị Nguyễn Thị LA làm con nuôi theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi ngày 26/11/2013 của UBND xã Quảng Thanh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Sau khi nhận con nuôi Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị T đã sang Mỹ làm ăn sinh sống, chị LA vẫn ở với ông Q bà V cho đến nay, Từ ngày nhận nuôi chị LA đến nay ông T bà T không nuôi dưỡng, chăm sóc cho chị LA cả về mặt vật chất lẫn tinh thần. Đến nay đã 05 năm nhưng ông T bà T vẫn ở nước ngoài còn chị LA vẫn ở lại Việt Nam cùng ông Q bà V. Ông T và bà T trình bày do bận nhiều công việc nên ông T bà T không quan tâm đến chị LA, hiện nay chị LA đủ tuổi trưởng thành, đã tự lao động nuôi sống bản thân và có nguyện vọng không không làm con nuôi của ông T bà T nữa. Để đảm quyền lợi và điều kiện thuận lợi cho chị LAổn định cuộc sống và công việc nên Ông T và bà T, ông Q và bà V đều có đơn đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi của Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị T đối với Chị Nguyễn Thị LA.

Tại phiên họp, Chị Nguyễn Thị LA; Ông Nguyễn Văn Q và bà Vũ Thị V; vắng mặt có đơn đề giải quyết vắng mặt. Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị T vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho Chị Trần Thị N tham gia tố tụng tại Tòa án và nhận các văn bản của Tòa án. Chị Ngọc vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp các đương sự vắng mặt và đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chị Nguyễn Thị LA, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1999 là con đẻ của Ông Nguyễn Văn Q và bà Vũ Thị V. Năm 2013, Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị T nhận chị LA làm con nuôi. Thủ tục nhận nuôi con nuôi đã thực hiện theo quy định của pháp luật. Sau khi nhận con nuôi ông T bà T sang Mỹ sinh sống, chị LA vẫn ở cùng ông Q và bà V cho đến nay. Từ khi nhận nuôi chị LA, ông T bà T do bận công việc và mỗi người ở một nước nên không nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục chị LA. Do ông T bà T không thể đảm bảo điều kiện học hành, chăm sóc, giáo dục Lan Anh hơn nữa chị LA đã đủ tuổi trưởng thành và tự lo cho cuộc sống của mình nên vì lợi ích của chị LA cần xem xét căn cứ khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của Chị Nguyễn Thị LA.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nhận định:

[1]. Chị Nguyễn Thị LA, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1999 là con đẻ của Ông Nguyễn Văn Q và bà Vũ Thị V. Năm 2013 được Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị T nhận làm con nuôi. Việc nhận nuôi con nuôi của Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị T và Chị Nguyễn Thị LA được Ủy ban nhân dân xã Quảng Thanh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng chứng nhận theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi ngày 26/11/2013. Như vậy, việc nhận nuôi con nuôi giữa Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị T và Chị Nguyễn Thị LA là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Đây là căn cứ pháp lý để xác lập quan hệ bố nuôi, con nuôi giữa Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị T và Chị Nguyễn Thị LA.

[2]. Sau khi nhận chị LA làm con nuôi, Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị T bỏ mặc chị LA, không quan tâm chăm sóc cả về tình cảm lẫn vật chất. Ông Nguyễn Văn Q và bà Vũ Thị V là bố mẹ đẻ vẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục chị LA cho đến nay. Để quyền lợi của chị LA về học tập, chăm sóc, nuôi dưỡng và các quyền lợi khác được đảm bảo theo quy định của pháp luật cần căn cứ khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của Chị Nguyễn Thị LA.

[3]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị LA phải chịu phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi;

- Căn cứ khoản 5 Điều 29; Điều 149; Điều 367; Điều 370; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

- Chấp nhận yêu cầu của Chị Nguyễn Thị LA: Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị T và Chị Nguyễn Thị LA.

- Hậu quả pháp lý của việc chấm dứt nuôi con nuôi:

+ Chấm dứt các quyền nghĩa vụ giữa Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị T và Chị Nguyễn Thị LA.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị LA là người yêu cầu nên phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng l ệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010996 ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị LA đã nộp đủ.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Chị Nguyễn Thị LA; Ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị T; Ông Nguyễn Văn Q, bà Vũ Thị V được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lương Ngọc Dũng